

Số: 172/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 12 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Nguyệt A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Đ: số nhà E, khu phố V, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: 141/87 Huỳnh Văn L, khu C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Nguyệt A và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị **Phạm Thị Nguyệt A** và anh **Trần Văn T** tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên **Trần Phạm Minh N**, sinh ngày 20/9/2016, hiện đang sống với chị **Nguyệt A**. Cháu **Trần Phạm Minh N** có nguyện vọng sống với mẹ (chị **Phạm Thị Nguyệt A**) sau khi cha mẹ ly hôn nên chị **Nguyệt A** và anh **T** tự nguyện thỏa thuận: Chị **Nguyệt A** được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. **Anh T1** tự nguyện cấp dưỡng cho cháu **Trần Phạm Minh N** là $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 11/2024 đến khi cháu **Trần Phạm Minh N** trưởng thành đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

Chị **Phạm Thị Nguyệt A** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **Trần Văn T** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Về tài sản chung: Không, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị **Phạm Thị Nguyệt A** và anh **Trần Văn T** tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị **Phạm Thị Nguyệt A** và anh **Trần Văn T** thống nhất mỗi người chịu 75.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình và anh **T** tự nguyện chịu 150.000đồng án phí cấp dưỡng cho con, nhưng chị **Nguyệt A** tự nguyện chịu thay cho anh **T** số tiền này. Nên chị **Nguyệt A** chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai 12065 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND phường An Bình A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo